|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **KHOA KỸ THUẬT – CÔNG NGHỆ** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

1. **Thông tin về học phần**
* Tên học phần: **Quản lý dự án** **(Construction Project Management)**
* Mã học phần: COE413
* Số tín chỉ: 2 (2/0/4)
* Bậc đào tạo: Đại học
* Loại học phần (bắt buộc/tự chọn): Bắt buộc
* Học phần tiên quyết/ Học phần trước:
* Đơn vị phụ trách: Khoa Kỹ Thuật – Công Nghệ
* Số giờ tín chỉ: 30, trong đó:
* Lý thuyết: 30 (1 tín chỉ LT = 15 tiết)
1. **Thông tin về giảng viên**

Giảng viên 1:

* Họ và tên : Võ Nhật Luân
* Chức danh, học vị : Tiến Sĩ
* Thời gian làm việc : Giờ hành chính (8:00 -16:00)
* Địa điểm làm việc : Khoa Kỹ thuật-Công nghệ - Trường Đại học Văn Hiến
* Điện thoại : 0907 959 453
* Email : luanvn@vhu.edu.vn

Giảng viên 2:

* Họ và tên : Võ Phán
* Chức danh, học vị : Tiến sĩ
* Thời gian làm việc : Giờ hành chính (8:00 -16:00)
* Địa điểm làm việc : Khoa Kỹ thuật-Công nghệ - Trường Đại học Văn Hiến
* Điện thoại : 0913 867 008
* Email : phanv@vhu.edu.vn
1. **Tóm tắt nội dung học phần**

Là học phần lý thuyết thuộc nhóm kiến thức kinh tế và quản lý trong xây dựng. Học phần này trang bị cho người học những kiến thức căn bản về quản lý dự án bao gồm việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và kiểm soát một dự án xây dựng từ giai đoạn hình thành dự án cho đến khi kết thúc dự án: Cách thức ra quyết định và thực hiện công việc trong điều kiện ràng buộc về thời gian, chi phí và nhân lực, các hình thức tổ chức quản lý dự, phương pháp lập kế hoạch, tiến độ, kiểm soát dự án và phân phối tài nguyên, ....

1. **Mục tiêu của học phần**

Kết thúc môn học, sinh viên phải đạt được các tiêu chí sau:

***Kiến thức:*** Sau khi học xong môn học, sinh viên nắm được kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực QLDA xây dựng như: quản lý tiến độ, quản lý chi phí của dự án,....

***Kỹ năng:*** Có khả năng phân tích, giải thích và lập luận giải quyết các vấn đề kỹ thuật quản lý dự án. Và có khả năng xây dựng, tổ chức, điều hành và quản lý các dự án xây dựng. Đồng thời, rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và khả năng đọc hiểu các tài liệu kỹ thuật bằng tiếng Anh.

***Thái độ, chuyên môn:*** Có thái độ nghiêm túc trong quá trình nghe giảng, tự nghiên cứu, chuẩn bị bài tập cá nhân, bài tập nhóm, trung thực trong học tập và thi cử.

1. **Chuẩn đầu ra của học phần:**

| **Mã CĐR** | **Nội dung chuẩn đầu ra**(Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom) |
| --- | --- |
| **Kiến thức** |
| CLO1 | Hiểu và trình bày được các khái niệm trong lĩnh vực quản lý dự án, cấu trúc tổ chức một dự án, cách lập và quản lý được tiến độ của dự án.  |
| CLO2 | Có khả năng đánh giá dự án về mặt chi phí và tiến độ. Đồng thời, hiểu và nêu được các vấn đề cơ bản trong hợp đồng xây dựng. |
| **Kỹ năng** |
| CLO3 | Ước tính được sơ bộ kinh phí đầu tư một dự án xây dựng thông thường. Đưa ra được giải pháp tối ưu khi ra quyết định đa mục tiêu. Biết tính toán định lượng và xác định dự án đáng giá về mặt tài chính. Biết tối ưu hóa khi lập tiến độ dự án |
| CLO4 | Có khả năng tự tìm kiếm tài liệu, tự nghiên cứu và trình bày các nội dung chuyên ngành để phát triển các kỹ năng nghề nghiệp |
| CLO5 | Có khả năng làm việc trong các nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản lý dự án |
| CLO6 | Hiểu, viết được một số thuật ngữ tiếng Anh thông dụng dùng trong quản lý dự án |
| CLO7 | Tính toán và đánh giá được tình trạng dự án (chi phí, tiến độ) ở từng thời điểm trong quá trình quản lý dự án. |
| **Mức độ tự chủ và trách nhiệm** |
| CLO8 | Có ý thức nghề nghiệp và tác phong làm việc chuyên nghiệp |
| CLO9 | Có trách nhiệm công dân và đạo đức nghề nghiệp |

**Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo**

**và Chuẩn đầu ra học phần**

| **CĐR** | **CĐR của CTĐT** |
| --- | --- |
| **PLO1** | **PLO2** | **PLO3** | **PLO4** | **PLO5** | **PLO6** | **PLO7** | **PLO8** | **PLO9** | **PLO10** | **PLO11** |
| CLO1 | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x |
| CLO2 | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x |
| CLO3 | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x |
| CLO4 | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x |
| CLO5 | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x |
| CLO6 | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x |
| CLO7 | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x |
| CLO8 | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x |
| CLO9 | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x |

***Ghi chú: PLOs*** *(ProgrammeLearningOutcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT*

 ***CLOs****(Course LearningOutcomes): Chuẩn đầu ra học phần*

1. **Nội dung chi tiết của học phần**

| **Chương** | **Nội dung** | **Đáp ứng CLOs** |
| --- | --- | --- |
| **Chương 1.** | **Các khái niệm cơ bản về quản lý dự án** | CLO1CLO2CLO3CLO4CLO5CLO6CLO7CLO8CLO9 |
| 1.1. | Khái niệm về dự án |
| 1.2. | Khái niệm về quản lý dự án |
| 1.3. | Giới thiệu về nhà QLDA |
| **Chương 2.** | **Khởi đầu dự án** |
| 2.1. | Hình thành dự án |
| 2.2. | Đánh giá, so sánh và lựa chọn dự án |
| **Chương 3.** | **Ra quyết định đa mục tiêu** |
| 3.1. | Khái niệm |
| 3.2. | Các phương pháp ra quyết định đa mục tiêu |
| **Chương 4.** | **Xác định kinh phí đầu tư dự án xây dựng** |
| 4.1. | Các khái niệm |
| 4.2. | Phương pháp xác định sơ bộ kinh phí đầu tư |
| **Chương 5.** | **Tổ chức dự án** |
| 5.1. | Cấu trúc tổ chức dự án |
| 5.2. | Lý thuyết lãnh đạo |
| **Chương 6.** | **Lập tiến độ dự án** |
| 6.1. | Sơ đồ thang ngang |
| 6.2. | Phương pháp CPM |
| 6.3. | Phương pháp PERT |
| 6.4. | Điều chỉnh tiến độ dự án |
| 6.5. | Điều hòa nguồn lực |
| **Chương 7.** | **Kiểm soát dự án** |
| 7.1. | Quy trình kiểm soát dự án |
| 7.2. | Kiểm soát chi phí dự án theo phương pháp truyền thống |
| 7.3. | Kiểm soát chi phí dự án theo phương pháp giá trị làm ra |
| **Chương 8.** | **Kết thúc dự án** |
| 8.1. | Một số vấn đề cần lưu ý khi kết thúc dự án |
| 8.2. | Hợp đồng trong hoạt động xây dựng |

1. **Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện:**

| **Chương** | **Tên chương** | **Số tiết tín chỉ** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Lý thuyết** | **Bài tập** | **Thực hành** | **Tự học** | **Tổng** |
| 1 | Các khái niệm cơ bản về quản lý dự án | 3 |  |  | 6 | 9 |  |
| 2 | Khởi đầu dự án | 3 |  |  | 6 | 9 |  |
| 3 | Ra quyết định đa mục tiêu | 5 |  |  | 20 | 30 |  |
| 4 | Xác định kinh phí đầu tư dự án xây dựng | 4 |  |  | 8 | 12 |  |
| 5 | Tổ chức dự án | 5 |  |  | 10 | 15 |  |
| 6 | Lập tiến độ dự án | 5 |  |  | 10 | 15 |  |
| 7-8 | Kiểm soát dự án | 5 |  |  | 60 | 90 |  |
| **Tổng** | **30** |  |  | **60** | **90** |  |

**CÁC CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN**

1. Tìm hiểu các nguyên tắc và vai trò của chủ nhiệm điều hành dự án xây dựng.
2. Tìm hiểu thêm về phần đánh giá, so sánh và lựa chọn dự án.
3. Tìm hiểu thêm về phần ra quyết định đa mục tiêu.
4. Tìm hiểu thêm về phần xác định sơ bộ kinh phí đầu tư.
5. Tìm hiểu thêm về lý thuyết nhóm dự án.
6. Tìm hiểu thêm về phần lập tiến độ dự án.
7. Tìm hiểu thêm về phần điều chỉnh tiến độ và điều hòa nguồn lực.
8. Tìm hiểu thêm về phần kiểm soát chi phí dự án theo giá trị làm ra.
9. Tìm hiểu thêm về hợp đồng trong hoạt động xây dựng.
10. **Phương pháp giảng dạy:**

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

* + Thuyết trình
	+ Vấn đáp
	+ Hướng dẫn cách tư duy
	+ Giao bài tập về nhà
	+ Hướng dẫn tự học
	+ Thảo luận nhóm

**Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy**

| **Phương pháp giảng dạy** | **CLO1** | **CLO2** | **CLO3** | **CLO4** | **CLO5** | **CLO6** | **CLO7** | **CLO8** | **CLO9** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Thuyết trình  | X | X | X | X | X | X | X |  | X |
| Đọc và tóm lược nội dung tài liệu | X | X | X | X |  |  | X | X | X |
| Hướng dẫn cách tư duy | X | X | X | X | X | X |  | X |  |
| Giao bài tập về nhà | X |  |  | X |  |  | X | X | X |
| Hướng dẫn tự học | X | X |  | X | X | X |  | X | X |
| Thảo luận nhóm | X |  | X |  | X | X | X |  | X |

1. **Phương pháp học tập**

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

* + Thuyết trình
	+ Làm việc nhóm
	+ Tự học, tự nghiên cứu
	+ Hoàn thành nhiệm vụ giảng viên giao (bài tập, tiểu luận, …)

**Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập**

| **Phương pháp học tập** | **CLO1** | **CLO2** | **CLO3** | **CLO4** | **CLO5** | **CLO6** | **CLO7** | **CLO8** | **CLO9** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Thuyết trình | X | X | X | X | X | X | X | X | X |
| Làm việc nhóm | X |  |  |  | X | X | X |  | X |
| Tự học, tự nghiên cứu | X | X | X | X |  | X |  | X | X |
| Hoàn thành nhiệm vụ giảng viên giao | X | X | X | X |  |  | X | X | X |

1. **Nhiệm vụ của sinh viên**
	* Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
	* Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp và giờ thuyết trình.
	* Đọc tài liệu tham khảo bắt buộc và bổ trợ do giảng viên giới thiệu.
	* Hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.
	* Tham gia kỳ thi kết thúc học phần.
2. **Thang điểm đánh giá:** Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.
3. **Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập**

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

* *Điểm đánh giá quá trình: trọng số 40% bao gồm:*
	+ Điểm chuyên cần: tham gia đầy đủ buổi học, trọng số 10%.
	+ Điểm kiểm tra thường xuyên: bài tập/tiểu luận và thuyết trình, trọng số 30%.
* *Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60%*

Hình thức thi: trắc nghiệm/tự luận

**Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá**

| **Hình thức đánh giá** | **CLO1** | **CLO2** | **CLO3** | **CLO4** | **CLO5** | **CLO6** | **CLO7** | **CLO8** | **CLO9** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Bài tập/Tiểu luận | X | X | X | X | X | X | X |  | X |
| Thuyết trình | X | X | X | X | X | X | X |  | X |
| Trắc nghiệm | X | X | X | X | X |  |  | X |  |
| Dự lớp | X | X | X | X | X | X | X | X | X |

1. **Tài liệu phục vụ cho học phần (các tài liệu xuất bản từ năm 2019 trở lại đây và cung cấp được cho Trung tâm Học liệu nơi đặt tài liệu)**

**13.1. Tài liệu chính**

1. Bùi Anh Tú, Nguyễn Văn Phương, Phùng Duy Hảo, Giáo trình Quản lý dự án, NXB Xây dựng, Hà Nội, 2023.
2. PGS.TS Trịnh Quốc Thắng, Quản lý dự án đầu tư xây dựng, NXB Xây dựng, Hà Nội, 2020.

**13.2. Tài liệu tham khảo**

1. Lương Đức Long, Trần Trung Kiên, Nguyễn Thành Trung, mai Xuân Việt, Trương Đình Nhật, **Ứng dụng MS Project trong lập tiến độ và quản lý dự án xây dựng**, NXB Xây Dựng, Hà Nội - 2012.
2. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng
3. Phan Thị Thái (chủ biên), Quản trị dự án đầu tư, NXB GTVT, 2008.
4. Bùi Ngọc Toàn (chủ biên), Các nguyên lý quản lý dự án, NXB GTVT, 2008.

*TP.Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2024*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hiệu trưởng****PGS.TS. Nguyễn Minh Đức** | **Trưởng Bộ môn**(Ký và ghi rõ họ tên) | **Giảng viên biên soạn**(Ký và ghi rõ họ tên)TS. Võ Nhật Luân |